

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI**

\*\*\*\*\*



**BÀI VIẾT**

**“PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG ĐƯỜNG  
THÁNG 8 VÀ 8 THÁNG NĂM 2024”**

(Thực hiện nhiệm vụ “Cung cấp thông tin phân tích và dự báo thị trường nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu quả kinh doanh, tiêu thụ nông sản trong nước năm” 2024)

## BÁO CÁO

### PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG ĐƯỜNG

(Tháng 8 và 8 tháng năm 2024)

#### I. NGUỒN CUNG

##### + *Tình hình sản xuất*

Niên vụ sản xuất 2023/24 của các nhà máy kéo dài từ tháng 11/2023 đến tháng 5/2024 với sản lượng đường của các nhà máy có xu hướng tăng so với niên vụ trước.

Diện tích mía thu hoạch ước đạt khoảng 159,2 ngàn ha, tăng 12% so với niên vụ trước. Sản lượng mía ép niên vụ này ước tính đạt khoảng 10,9 triệu tấn, tăng 13% so với niên vụ 2022/23. Sản lượng đường ước đạt 1,1 triệu tấn, tăng 23,6% so với niên vụ trước.

Niên vụ 2024/25, vùng mía nguyên liệu toàn quốc dự kiến đạt khoảng 180 – 185 ngàn ha, tăng 13 - 16% so với niên vụ 2023/24. Diện tích tăng do việc mở rộng vùng nguyên liệu bởi giá mía tăng khuyến khích nông dân trồng thêm mía. Hiện mía nguyên liệu đang được 1-3 tháng tuổi. Nếu thời tiết thuận lợi, năng suất mía cao, kế hoạch dự kiến sản lượng mía ép đạt 13-17 triệu tấn.

**Bảng 1: Sản lượng mía đường niên vụ 2023/2024**

Chỉ tiêu	Vụ 2022/23	Vụ 2023/24	Tỷ lệ (%)
Diện tích mía thu hoạch (ha)	141.904	159.159	112
Sản lượng mía chế biến (tấn)	9.654.454	10.918.307	113
Năng suất (tấn/ha)	69,3	70	101
Sản lượng đường (tấn)	935.104	1.026.719	110

Nguồn: Hiệp hội Mía đường

Đến cuối tháng 4/2024, tại miền Bắc một số nhà máy đã ngừng chạy máy do đã kết thúc vụ. Tại miền Trung – Tây Nguyên hiện vẫn còn 133 nhà máy chạy, lượng mía vẫn còn lượng khá. Đến 15/5 thì hầu hết các nhà máy đều ngừng hoạt động.

Hiện giao dịch mua bán được cải thiện bởi nhu cầu trong mùa Hè tăng cao trong khi nguồn cung dần hạn hẹp do hết vụ.

**Bảng 2: Sản lượng đường dự kiến của một số nhà máy niên vụ 2023-2024**

ĐVT: ngàn tấn

<b>Khu vực</b>	<b>Nhà máy</b>	<b>Sản lượng</b>
Miền Bắc	Sông Con	40
	Sơn Dương	10
	Nghệ An	75-90
	Cao Bằng	12
	Việt Trì	21-22
	Sơn La	70
	Sông Lam	6-7
Miền Trung	An Khê	230 – 240
	Đắc Lắc	23-25

Nguồn: AgroMonitor

#### **+ Tình hình nhập khẩu**

Vừa qua, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 2226/QĐ-BCT về lượng, thời điểm, phương thức phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường năm 2024 và Quyết định số 2227/QĐ-BCT về việc thành lập Hội đồng phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường năm 2024 theo phương thức đấu giá.

Theo đó, lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường (mã HS 17.01) năm 2024 phân giao theo phương thức đấu giá là 126.000 tấn. Phiên phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường năm 2024 theo phương thức đấu giá được tổ chức trong tháng 9/2024.

Với sản lượng đường sản xuất trong nước cộng với lượng đường nhập khẩu theo hạn ngạch sẽ đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ đường trong năm 2024.

Nguồn cung đường nhập khẩu mới dự kiến về ít do giá đường nhập khẩu (CFR, FOB) về Việt Nam được chào bán với giá cao. Tỷ giá VND/USD ở mức cao khiến giá đường tiểu ngạch về Việt Nam dự kiến ở mức cao dẫn tới cạnh tranh về giá đường nội không quá nhiều khác biệt trước đây (thu hẹp chênh lệch giá)

## **II. TIÊU THỤ**

Theo dự báo của Hiệp hội mía đường, sản lượng tiêu thụ đường trong niên vụ 2023/2024 đạt 1.755.000 tấn, tương đương mức nền cao của niên vụ 2022/23

Niên vụ 2022/23, sản lượng tiêu thụ đường tăng 27% so với cùng kỳ nhờ được hưởng lợi từ biện pháp phòng vệ thương mại.

Dù tăng, sản lượng vẫn chỉ đủ đáp ứng 1/3 nhu cầu tiêu thụ trong nước, còn lại đều phụ thuộc vào đường nhập khẩu. Vì vậy, giá đường Việt Nam sẽ phụ thuộc vào diễn biến giá đường nhập khẩu.

## **III. DIỄN BIẾN GIÁ**

Việc áp dụng áp thuế chống bán phá giá với đường mía tới từ Thái Lan bắt đầu từ 2021 khiến lượng đường thô và đường tinh luyện nhập khẩu vào nước ta đã sụt giảm rõ rệt đã đẩy giá sản phẩm đường trong nước tăng nên đã khuyến khích người dân tăng diện tích trồng mía. Giá mua mía nguyên liệu đã được liên tục nâng lên, từ mức 600.000 – 800.000 đ/tấn đến mức 1,1 – 1,3 triệu đồng/tấn như hiện nay.

Trong quý II/2024, giao dịch đường nội địa chậm, giá đường nội địa giảm so với quý trước. Giá đường Việt Nam đã được điều chỉnh giảm so với quý I/2024, nhưng tăng 18% so với cùng thời điểm năm 2023.

Hiện giá đường bán ra tại các nhà máy đã giảm còn 21.000 – 22.000 đồng/kg (đã bao gồm VAT). Tuy nhiên, giá đường bán lẻ ở tại các siêu thị vẫn quanh mức 30.000-34.000 đồng/kg (tùy loại).

### ***Đường RS:***

Tại miền Bắc: đường RS Nghệ An duy trì ở 21.750 đ/kg, sức tiêu thụ chậm khiến giao dịch trầm lắng

Tại miền Trung: giá đường tại các nhà máy khu vực Tây Nguyên tiếp tục duy trì ở ổn định trong khoảng 20.500 – 20.550 đ/kg. Trong đó, giá đường RS An Khê, Kon Tum và Gia Lai giữ giá 20.800 – 21.000 đ/kg.

Tại miền Nam: đường RS An Khê chào bán giảm còn 20.800 đ/kg, giá đường tinh luyện dao động 21.000 – 21.300 đ/kg. Tại khu vực miền Tây, giao dịch đường tại các nhà máy chậm, đường Tuy Hòa chào bán ở mức 21.200 – 21.400 đ/kg.

### ***Đường vàng:***

Nguồn đường vàng chào bán ít, giá đường chào bán có xu hướng tăng nhẹ. Tại miền Bắc, đường vàng Nghệ An ở mức 21.500 đ/kg tại kho nhà máy. Trong khi tại miền

Trung, đường vàng An Khê chào bán tăng thêm 200đ/kg tại kho Bình Định lên mức 20.950 và mức 21.300 đ/kg tại cửa hàng TPHCM.

**Đường RE:**

Giá đường RE tiếp tục chững giá, giao dịch trên thị trường có ít. Trong đó đường RE An Khê vững giá tại Kho nhà máy mức 20.700 đ/kg, trong khi tại TPHCM đường RE An Khê không đổi mức 22.200 đ/kg. Tại miền Bắc đường RE Nghệ An tiếp tục neo ở mức 22.500 đ/kg.

Trong tháng 8/2024, thị trường đường nội địa tiếp tục trầm lắng, giá đường nội địa giảm nhẹ. Giao dịch đường nhà tại nhà máy ít biến động tại các khu vực do nhu cầu tiêu thụ chưa khởi sắc trong khi nguồn cung đường tiểu ngạch chào bán giảm khiến giá đường nội địa và nhập khẩu khó cạnh tranh.

Tại thị trường bán lẻ, giá đường cũng theo đà giảm mạnh của nhà máy, các đơn vị thương mại ngưng nhập hàng mới chủ yếu bán xả hàng trong kho.

**Bảng 8: Diễn biến giá đường tại nhà máy trong tháng 08/2024**

	<b>Đường kính trắng (có VAT, đồng/kg)</b>	<b>Đường tinh luyện (có VAT, đồng/kg)</b>	<b>Đường vàng (có VAT, đồng/kg)</b>	<b>Đường nhập khẩu (có VAT, đồng/kg)</b>
Hà Nội	21.400 - 21.800	21.600 - 21.700	20.750	21.200 – 21.800
Miền Trung	21.200 - 21.600	21.550 - 21.600		21.700 - 22.100
TP HCM	21.600 – 22.000	22.000 - 22.500	21.100	21.000 - 22.400

Nguồn: Hiệp hội Mía đường

**IV. DỰ BÁO, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Nguồn cung tại Brazil bị cản trở bởi thời tiết khô hạn khiến giá đường thô sẽ duy trì quanh mốc 20 Uscent/lb. Tuy nhiên, nguồn cung tại Ấn Độ, Thái Lan khả quan khiến giá đường thế giới sẽ có những phiên giảm.

Đối với thị trường trong nước, nhu cầu tiêu thụ đường đã khá hơn để phục vụ sản xuất bánh kẹo dịp Trung thu trong khi đó nguồn cung đường nội địa còn ít nhưng nguồn đường nhập khẩu tiểu ngạch vẫn được nhập khẩu về khiến mức tăng giá đường sẽ bị hạn chế.

Hiệp hội Mía đường Việt Nam cho biết trong tháng 7/2024, ngành đường Việt Nam đã kết thúc niên vụ sản xuất đường 2023/24. Sản lượng lũy kế từ đầu niên vụ đã ép được 10.953.400 tấn mía, tăng 113% và sản xuất được 1.147.400 tấn đường các loại, tăng

122% so với cùng kỳ năm trước. Thế nhưng, ngành mía đường vẫn gặp rất nhiều khó khăn.

Theo báo cáo của Hiệp hội Mía đường Việt Nam, tháng 7/2024, thị trường trong nước phản ánh sức cầu sản phẩm đường rất thấp. Trong khi đó, nguồn cung đường dồi dào từ nhập khẩu trực tiếp chính ngạch đường từ các nước ASEAN, và đường nhập lậu qua biên giới Tây Nam, cộng với đường từ vụ ép 2023/24.

Hơn nữa, thị trường đường còn bị thu hẹp bởi lượng lớn đường lỏng siro ngô nhập khẩu khiến cho thị trường tiếp tục hoàn cảnh thừa cung, đường sản xuất từ mía của các nhà máy không bán được phải tồn kho. Đường nhập lậu và đường lỏng siro ngô với ưu thế giá rẻ tiếp tục gây loạn thị trường.

Theo số liệu của Tổng cục Hải Quan cho thấy, 7 tháng năm 2024, lượng đường lỏng siro ngô nhập khẩu lên tới 143.554 tấn, trong khi nhập khẩu 7 tháng cùng kỳ của năm 2023 là 139.845 tấn.

Về tình hình nhập khẩu đường lỏng siro ngô HFCS, năm 2023 đã là năm có mức độ nhập khẩu đường lỏng siro ngô nhập khẩu cao nhất trong 4 năm gần đây. Với khối lượng nhập khẩu 7 tháng năm 2024 cao hơn cùng kỳ, đường lỏng siro ngô nhập khẩu tiếp tục làm thu hẹp thị phần đường kính trong ngành nước giải khát.

Tính đến cuối tháng 7/2024, tổng nguồn cung đường kính cho nhu cầu nội địa đã là 1.336.279 tấn, gồm sản xuất trong nước 1.147.400 tấn, và nhập khẩu chính ngạch 188.879 tấn (chưa tính đường Siro Ngô). Lượng đường này đã lớn hơn tổng nguồn cung đường kính cho nhu cầu nội địa cả năm 2023 là 1.305.018 tấn.

Ngoài ra đến 30/07/2024 khoảng 60% lượng đường sản xuất của vụ 2023/24 vẫn còn đang nằm trong các kho của các nhà máy đường. Như vậy tổng hợp các nguồn cung đường năm 2024 bao gồm đường sản xuất từ mía, đường nhập khẩu kinh doanh chính ngạch, đường nhập lậu, đường lỏng si rô ngô HFCS đều ghi nhận tương đương hoặc tăng so với cùng kỳ. Năm 2023 đã thừa cung, và tình hình thừa cung tương tự dự báo sẽ diễn ra trong năm 2024.

Nhận định tháng 8/2024 và dự báo trong các tháng cuối năm, Hiệp hội Mía đường Việt Nam, cho rằng nguồn cung đường dồi dào từ nhập khẩu trực tiếp chính ngạch đường từ các nước ASEAN, và đường gian lận thương mại qua biên giới Tây Nam, cộng với đường từ vụ ép 2023/24 trong khi sức cầu kém vì thị trường bị thu hẹp khiến cho thị trường tiếp tục hoàn cảnh thừa cung, khiến đường các nhà máy không bán được phải tồn kho.

Đường nhập lậu và đường lỏng siro ngô với ưu thế giá rẻ tiếp tục làm chi phối thị trường. Vấn đề này đang gây sức ép, khiến các nhà máy đường trong nước lâm vào tình thế khó khăn, sẽ ảnh hưởng đến thu nhập của nông dân trồng mía.

## **MỤC LỤC**

<b>I. NGUỒN CUNG.....</b>	<b>2</b>
<b>1.1. Tình hình sản xuất.....</b>	<b>2</b>
<b>1.2 Tình hình nhập khẩu.....</b>	<b>3</b>
<b>II. TIÊU THỤ.....</b>	<b>4</b>
<b>III. DIỄN BIẾN GIÁ.....</b>	<b>5</b>
<b>IV. DỰ BÁO, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.....</b>	<b>6</b>